

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Điều 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 204/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Văn H - Sinh năm: 1986.

- Chị Lê Thị Kh - Sinh năm: 1990.

Cùng địa chỉ: K 3 Th Tr , huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. *Về hôn nhân*: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kh kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Đăng ký kết hôn tại UBND th tr, ngày 15/11/2013. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặc dù hai bên đã cố gắng để hoà hợp, hai bên gia đình nhiều lần khuyên ngăn nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Mâu thuẫn vợ chồng đến mức trầm trọng nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 02/2018 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai.

Xét thấy hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kh yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung*: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kh xác định: vợ chồng có 02 con chung, các cháu tên là Lê Thị Thanh Ng, sinh ngày 30/9/2014; cháu Lê Thị Thanh Th, sinh ngày 25/7/2018.

Ly hôn, anh H, chị Khuyên thống nhất thoả thuận giao cháu Lê Thị Thanh Ng cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Thị Thanh Th cho chị Kh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kh thống nhất công nhận: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Toà án: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kh thống nhất thoả thuận: mỗi bên nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kh công nhận: vợ chồng có 02 con chung, các cháu tên là Lê Thị Thanh Ng, sinh ngày 30/9/2014; cháu Lê Thị Thanh Th, sinh ngày 25/7/2018. Ly hôn, anh H và chị Kh thống nhất thoả thuận giao cháu Lê Thị Thanh Ng cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Thị Thanh Th cho chị Kh trực tiếp nuôi dưỡng. cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh H, chị Kh được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

- Về tài sản, công nợ: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kh thống nhất công nhận: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kh thoả thuận: mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H, chị Kh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số: AA/2018/0008025 ngày 26 tháng 9 năm 2019.

3. Trùng hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND Th Tr, H.Hậu Lộc;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Thái

